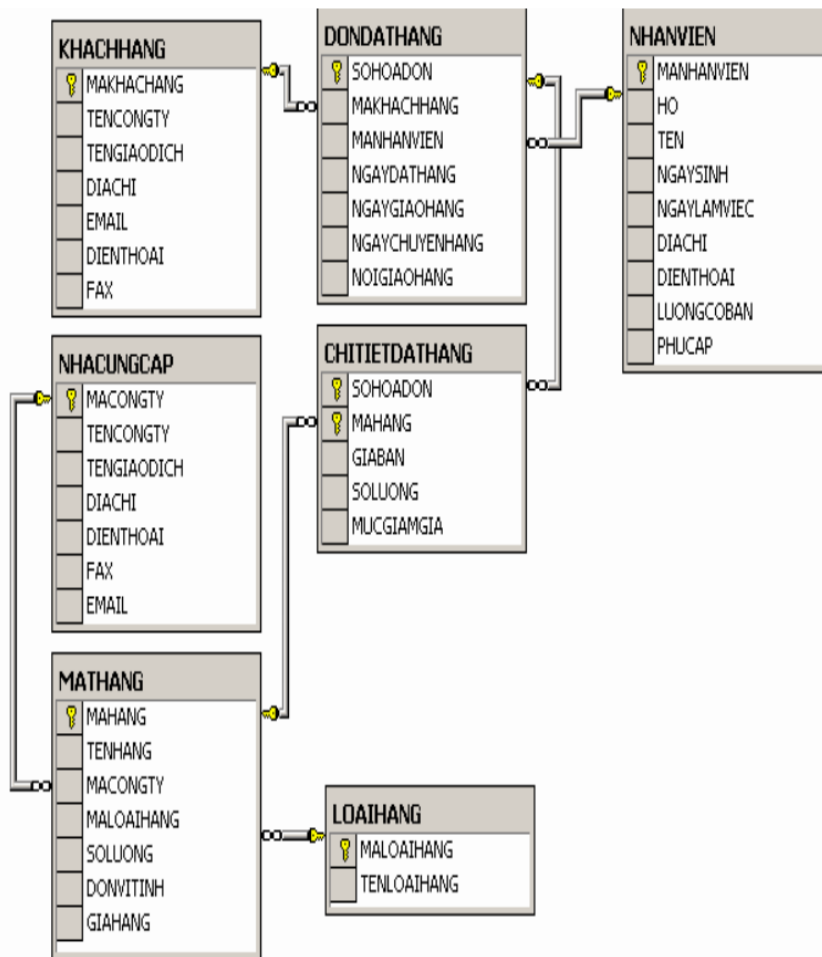


## BÀI TẬP SESSION 6: DATA QUERY LANGUAGE (DQL)

Tạo Database: QLKINHDOANH với các bảng và quan hệ như sau



1. trong bảng KHACHHANG sửa Tencongtty thành Tenkhachhang.
2. Sử dụng các câu lệnh truy vấn DQL thực hiện các yêu cầu:
  - a) Hiển thị thông tin khách hàng bao gồm tất cả các cột
  - b) Hiển thị thông tin khách hàng có địa chỉ ở Hà Nội
  - c) Hiển thị 3 khách hàng đầu tiên bao gồm các cột: Mã khách hàng, tên khách hàng, địa chỉ, số điện thoại
  - d) Hiển thị thông tin khách hàng gồm các cột: Mã khách hàng, tên khách hàng, tuổi
  - e) Hiển thị thông tin: Mahang, Tenhang, tổng tiền. Trong đó  $tongtien = soluong * giahang$
  - f) Hiển thị thông tin khách hàng những khách hàng có tên Sơn hoặc họ Võ
  - g) Hiển thị thông tin khách hàng những khách hàng có họ đệm : Văn
  - h) Hiển thị thông tin những mặt hàng có số lượng từ 70 đến 90, sắp xếp theo số

lượng giảm dần, thông tin hiển thị: MaHang, Tenhang, soluong

i) Hiển thị thông tin của hóa đơn: H01, H02, H07 (Thông tin sohoadon có thể thay đổi theo dữ liệu các Em nhập vào)

j) Hiển thị giá hàng lớn nhất, nhỏ nhất trong bảng mathang

k) Hiển thị số sản phẩm, tổng số lượng của từng loại mặt hàng

l) Hiển thị số sản phẩm, tổng tiền của từng loại mặt hàng

m) Hiển thị thông tin: Manhanvien, hoten, tuoi, Luong ( $Luong = Luongcoban + phucap$ ) của những nhân viên bắt đầu làm việc trước năm 2014, sắp xếp giảm dần theo lương

n) Hiển thị thông tin những nhân viên sinh vào ngày 28, tháng 8

o) Hiển thị thông tin những hóa đơn thanh toán có tổng tiền > 1000 000 thông tin: sohoadon, tổng số lượng, tongtien trong bảng chitietdathang

p) Hiển thị thông tin nhà cung cấp có địa chỉ là Hà Tĩnh

q) Hiển thị thông tin nhân viên có  $Luong > 10\,000\,000$  ( $Luong = phucap + Luongcoban$ )